

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/ DS - ST

Ngày: 31-8- 2020

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Bình Quyền

2. Ông Hoàng Ngọc Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa không tham gia phiên tòa:

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 68/2020/TLST- DS, ngày 20 tháng 7 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST- DS, ngày 07 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Tr – sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hoàng Ngọc, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Th – sinh năm 1979(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã Hoàng Ngọc, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn - chị Đỗ Thị Tr trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết là hàng xóm láng giềng với gia đình chị Tr nên chị Lê Thị Th có đến hỏi vay chị Tr số tiền là 485.000.000đ(Bốn trăm tám mươi lăm triệu đồng) cụ thể ngày 30/7/2019 âm lịch vay 100.000.000đ(Một trăm triệu đồng), ngày 02/8/2018 âm lịch vay 200.000.000đ; ngày 06/9/2018 vay 20.000.000đ; ngày 13/9/2018 âm lịch vay 150.000.000đ. Tổng cộng 485.000.000đ.

Ngày 21/10/2018 âm lịch chị Th đã trả được cho chị Tr số tiền 150.000.000đ. chị Tr đã nhiều lần hỏi nợ, nhưng chị Th không trả số tiền nợ trên cho chị. Nay chị Tr yêu cầu chị Th trả cho chị số tiền 335.000.000đ(Ba trăm ba mươi lăm triệu đồng)

Về lãi suất: Chị Tr yêu cầu Tòa án tính lãi suất từ ngày 21/10/2018 cho đến nay với lãi suất 10%/năm .

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, chị Lê Thị Th - bị đơn trình bày: Do có mối quan hệ anh em bạn hàng với chị Tr nên chị có đến hỏi vay chị Tr số tiền là 485.000.000đ, (đã trả được 150.000.000đ ngày 21/10/2018 cho chị Tr). Chị Th xác nhận còn nợ chị Tr số tiền là 335.000.000đ. Tuy nhiên do công việc làm ăn gặp nhiều khó khăn trực trặc nên chị Th đã không thể thanh toán đúng hẹn cho chị Tr được.

Nay, chị Đỗ Thị Tr khởi kiện tại Tòa án, yêu cầu chị Th trả nợ số tiền trên, phía chị Th không thắc mắc về số tiền nợ. Nhưng do gia đình chị làm ăn gặp khó khăn nhiều năm nay, nên đề nghị phía chị Trúc miễn toàn bộ tiền lãi suất. Chị Th có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ 335.000.000đ cho chị Tr theo phương án trả dần.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đỗ thị Tr không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án: Chị Lê Thị Th viết giấy vay tiền của chị Tr là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và là hợp đồng hợp pháp, thuộc trường hợp vay có kỳ hạn được quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

[2]. Về nội dung: Chị Đỗ Thị Tr và chị Lê Thị Th đã thống nhất chị Th còn nợ chị Tr số tiền là 335.000.000đ nhưng giữa chị Tr và chị Th không thống nhất được với nhau về thời gian thanh toán nợ đối với khoản tiền nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong Giấy vay tiền thì chị Th có vay của chị Tr số tiền 335.000.000đ. Tuy nhiên, khi chị Tr cần tiền, đã hỏi nợ chị Th nhiều lần nhưng chị Th không trả, nên việc chị Trúc yêu cầu chị Th phải trả toàn bộ số tiền nợ của chị một lần cùng với số tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm tính từ ngày

20/10/2018 cho đến nay, yêu cầu của chị Trúc là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Do đó không có căn cứ để miễn tiền lãi cũng như không có căn cứ để chấp nhận phương án trả nợ dần của chị Lê Thị Th.

Buộc chị Lê Thị Th phải thanh toán cả tiền gốc và lãi theo yêu cầu của chị Th như đã nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo đó, chị Lê Thị Th phải thanh toán cho chị Tr số tiền lãi phát sinh từ ngày 20/10/2018 tương ứng với ngày 27/11/2018 dương lịch đến ngày mở phiên tòa hôm nay là 21 tháng 04 ngày trên số tiền gốc là 335.000.000đ (Ba trăm ba mươi lăm triệu đồng). Cụ thể số tiền lãi là:

$$\frac{335.000.000đ \times 10\% \times 634 \text{ ngày}}{365}$$

= 58.189.000đ(Năm mươi tám triệu một trăm tám mươi chín triệu đồng)

Như vậy, tổng số tiền chị Th phải thanh toán cho chị Tr là:

+ Tiền nợ gốc: 335.000.000đ + Tiền lãi 58.189.000đ = Tổng cộng: 393.189.000đ (Ba trăm chín mươi ba triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng).

[3]. Về án phí: Chị Lê Thị Th phải chịu án phí đối với phần yêu cầu của chị Tr được Tòa án chấp nhận có giá ngạch; chị Tr không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147, Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Tr. Buộc chị Lê Thị Th phải trả cho chị Đỗ Thị Tr số tiền là: 393.189.000đ (Ba trăm chín mươi ba triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Chị Lê Thị Th phải chịu 19.659.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại cho chị Đỗ Thị Tr số tiền 8.375.000đ theo biên lai thu

số 0009992 ngày 13/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lê Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS h. Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng Ngọc;
- Các đương
- Lưu hồ sơ

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Phương

